

422. Chuyện Quốc Vương Ceti (Tiền thân Cetiya)

Công lý tôn thương gây hiểm họa...

Bậc Đạo Sư kể chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên về việc Tỷ-keo Devadatta (Đề-bà-đạt-đa) bị quả đất nuốt sống.

Một ngày kia, Tăng chúng bàn luận trong Chánh Pháp đường về cách Devadatta nói dối như thế nào rồi bị chìm sâu vào lòng đất và đọa vào ngục Avìci (Vô gián). Bậc Đạo Sư bước vào và khi nghe đề tài thảo luận ấy, Ngài bảo:

- Đây không phải lần đầu kể ấy chìm sâu vào lòng đất.

Rồi Ngài kể câu chuyện đời xưa.

*

Ngày xưa khi trong thời tối sơ khai, có vị vua mệnh danh Mahàsamata với thọ mạng kéo dài một a-tăng-kỳ (asnkheyya) kiếp. Vị vương tử tên Roja, vị này lại sinh con trai là Vararoja và kế tiếp đó là Kalyàna, Varakalyàna, Uposatha, Mandhàtà, Varamandhàtà, Cara, Upacara, còn được gọi là Apacara.

Vua này trị vì quốc độ Ceti, ở kinh đô Sotthivati, có đầy đủ tứ thần thông: vua có thể đi trên trời, hoặc bay qua không gain, có bốn Thiên thần ở bốn phương bảo vệ vua với kiếm tuốt trần, thân hình vua tỏa mùi hương chiên-đàn, và miệng vua tỏa mùi hương sen.

Thời ấy vị tể sư hoàng gia tên là Kapila. Em trai của vị Bà-la-môn này là Korakalamba, được học chung thầy với vua. Thời Apacara còn là vương tử, đã hứa sẽ phong Korakalamba làm tể sư hoàng gia khi nào mình lên ngôi.

Khi vua cha băng hà, vương tử lên ngôi song không thể đưa Kapila ra khỏi chức vụ tể sư hoàng gia được, và khi tể sư Kapila đến chầu vua, vua vẫn bày tỏ nhiều đặc ân đối với vị ấy. Vị Bà-la-môn ấy quan sát điều này và nhận xét rằng một vị vua thường trị nước hoàn hảo nhất cùng với các quần thần đồng tuổi tác, còn chính ông có thể xin cáo quan về làm ần sĩ, nên đã trình:

- Tâu Đại vương, nay lão thần đã già cả, lão thần có một con trai ở nhà, xin Đại vương phong cho nó làm tể sư hoàng gia và lão thần sẽ trở thành ần sĩ.

Ông được vua chấp thuận phong con trai mình làm tể sư hoàng gia, sau đó ông đến ngự viên sống đời ần sĩ, đạt được các Thắng trí và ở gần con trai.

Còn Korakalambaka cảm thấy căm hận anh mình vì ông đã không trao cho mình chức vị tể sư khi trở thành ần sĩ. Một hôm, vua nói chuyện thân mật với Korakalambaka:

- Nay Korakalambaka, Hiền hữu không làm tể sư hoàng gia ư?

- Tâu Đại vương không, huynh trưởng của thần xếp đặt việc ấy.

- Thế lệnh huynh chẳng trở thành ân sĩ rồi sao?
- Tâu vâng, song gia huynh đã để chức vụ ấy cho con mình.
- Thế thì hiền hữu hãy lo sắp xếp việc ấy.
- Tâu Đại vương, thần không thể đặt gia huynh qua một bên rồi nhận lấy chức vụ do cha truyền con nối ấy.
- Nếu vậy, ta sẽ làm hiền hữu thành vị trưởng tế sư và vị kia làm phụ tá cho hiền hữu.
- Tâu Đại vương, bằng cách nào?
- Bằng cách nói dối.
- Tâu Đại vương, thế Đại vương không biết gia huynh là pháp thuật sư cao cường có đại thần lực ư? Gia huynh sẽ dùng huyền thuật đánh lừa Đại vương, làm cho bốn vị Thiên thần biến mất, rồi làm cho một mùi hôi thối xông ra từ thân thể và miệng Đại vương, lại làm cho Đại vương rơi từ trời xuống đất và Đại vương sẽ bị quả đất nuốt sống, vì thế Đại vương không thể hành động theo lời nói dối kia được đâu.
- Đừng lo gì, ta sẽ sắp xếp việc này.
- Tâu Đại vương, khi nào Đại vương thực hiện điều này?
- Vào thứ bảy kể từ đây.

Chuyện này lan truyền khắp kinh thành:

- Hoàng thượng sắp nói dối để làm vị trưởng thành phó và sẽ giao chức vụ cho vị phó. Lời nói dối là vật gì nhỉ, nó màu xanh, vàng hay màu khác nữa?

Quần chúng suy nghĩ rất nhiều về việc này. Tương truyền đó là thời mọi người thế gian đều nói thật, người ta không biết từ "nói dối" nghĩa là gì cả.

Con trai vị tế sư nghe chuyện này liền nói với cha:

- Thưa cha, dân chúng bảo đức vua sắp nói dối để làm cha thành con thứ rồi giao chức vụ của cha cho chú con.
- Nay con, đức vua sẽ không thể nói dối để tước đoạt địa vị này của ta đâu. Đức vua sắp thực hiện điều này vào ngày nào?

*Họ bảo ngày thứ bảy kể từ đây.
Hãy báo cho cha biết khi đến thời điểm ấy.*

Vào ngày thứ bảy, một đám đông tụ tập trong sân châu ngồi theo hàng hàng lớp lớp hy vọng thấy lời nói dối. Vị tế sư trẻ đi báo tin cho cha. Vua chuẩn bị lễ phục đầy đủ xong, xuất hiện ở khoảng không trên sân châu giữa đám đông.

Vị ẩn sĩ bay qua không gian, trải tọa cụ bằng da trước mặt vua, ngồi trên đó giữa không gian và hỏi:

- Tâu Đại vương, có thật là Đại vương muốn nói dối làm người em thứ thành anh trưởng và giao chức vụ cho người ấy?

- Thưa Tôn sư, trẫm đã làm như vậy.

Sau đó, vị ẩn sĩ khuyên giáo vua:

- Tâu Đại vương, lời nói dối là một cách phá hoại tàn khốc các đức tính tốt đẹp, nó tạo tái sinh vào bốn ác đạo, một vị vua nói dối sẽ tiêu diệt công lý, và vì phá hủy công lý, chính vua ấy cũng bị tiêu diệt.

Rồi ngài ngâm vần kệ đầu:

*1. Công lý tổn thương gây hiểm họa,
Sẽ đền bù với giá tai ương,
Vậy đừng làm tổn thương công lý,
Sợ hiểm nguy ào đến Đại vương.*

Ngài lại khuyên giáo vua nhiều hơn nữa:

- Tâu Đại vương, nếu Đại vương nói dối, bốn pháp thần thông sẽ biến mất.

Rồi Ngài ngâm vần kệ thứ hai:

*2. Thần lực xa lìa kẻ vọng ngôn,
Miệng mồm hôi thối đáng kinh hồn,
Bước chân không vững trong trời đất,
Bất cứ kẻ nào đáp dối gian.*

Nghe vậy, vua lo sợ nhìn Korakalambaka. Vị ấy bảo:

- Tâu Đại vương đừng sợ, thần đã chẳng tâu Đại vương như vậy từ đầu sao?

Và tiếp theo những lời lẽ tương tự như vậy. Mặc dù đã nghe Kapila nói như vậy, vua vẫn tuyên bố câu xác định:

- Thưa Tôn sư, ngài là em thứ, còn Korakalambaka là anh trưởng.

Ngay lúc vua vừa thốt ra lời nói dối này, bốn Thiên thần bảo các vị không muốn hộ trì một người dối trá như vậy nữa, liền ném kiếm dưới chân vua và biến mất.

Miệng vua bốc mùi thối như trứng hư vỡ tung tóe và thân thể vua như ống cống mở nắp. Rồi từ trên không rớt xuống, vua đứng trên đất, như thế cả bốn thần lực đều biến mất. Vị tế sư bảo:

- Tâu Đại vương, đừng sợ, nếu Đại vương nói thật, thần sẽ phục hồi mọi sự cho Đại vương.

Rồi ngài ngâm vần kệ thứ ba:

*3. Lời thật cùng bao pháp thuật thần,
Đại vương hỏi phục được toàn phần,
Còn lời nói dối giam ngài mãi
Tại đất Ce-ti, đến tận cùng.*

Ngài lại nói:

- Tâu Đại vương, hãy xem: Bốn thần lực của Đại vương biến mất vì nói dối lần đầu, xin Đại vương suy xét lại, vì bây giờ vẫn còn có thể phục hồi chúng.

Nhưng vua đáp:

- Đại sư muốn đánh lừa trẫm về việc này.

Vừa nói dối lần thứ hai như vậy, vua liền bị lún ngay xuống đất đến mắt cá chân.

Vị Bà-la-môn một lần nữa lại nói:

- Xin Đại vương hãy suy nghĩ kỹ.

Rồi Ngài ngâm vần kệ thứ tư:

*4. Hạn hán vào thời phải đổ mưa,
Và mưa trút xuống lúc mùa khô,
Khi người nào cố tình gian dối,
Dối đáp vọng ngôn để hại ta.*

Rồi ngài lại nói thêm một lần nữa:

- Do Đại vương nói dối, Đại vương bị lún vào mặt đất đến tận mắt cá chân, vậy xin đại vương suy xét kỹ.

Rồi Ngài ngâm vần kệ thứ năm:

*5. Lời thật cùng bao Pháp thuật thần,
Đại vương hỏi phục được toàn phần,
Còn lời nói dối chôn ngài xuống
Tại đất Ce-ti mãi tới cùng.*

Nhưng lần thứ ba, vua nói:

- Tôn giả là em thứ và Korakalambaka là anh trưởng.

Vừa nói lời dối trá này, vua lại bị lún dần vào mặt đất đến tận đầu gối. Một lần nữa, vị Bà-la-môn nói:

- Xin Đại vương suy xét lại.

Rồi Ngài ngâm vần kệ:

*6. Người lưỡng thiệt này, hỡi Đại vương,
Cũng như con rắn lăm mưu gian,
Người nào vẫn cố tình lừa dối
Đối đáp những lời chẳng thật chân.*

*7. Lời thật cũng bao pháp thuật thần,
Đại vương hỏi phục được toàn phần,
Còn lời nói dối chôn ngài xuống
Tại đất Ce-ti mãi chẳng ngừng.*

Rồi Ngài còn nói thêm:

Ngay bây giờ mọi sự vẫn có thể được phục hồi.

Vua chẳng quan tâm đến lời ngài, vẫn lặp lại lời nói dối lần thứ tư:

- Thưa Tôn giả, ngài là em thứ, và Korakalambaka là anh trưởng.

Vừa thốt lời này, vua bị chìm ngập đến tận hông. Vị Bà-la-môn lại bảo:

- Xin Đại vương hãy suy nghĩ kỹ.

Rồi Ngài ngâm vần kệ:

*8. Kẻ ấy như con cá, Đại vương,
Sẽ không có lưỡi ở trong mồm,
Người nào vẫn cố tình gian dối,
Đối đáp những lời lẽ vọng ngôn.*

*9. Lời thật cùng bao pháp thuật thần,
Đại vương hỏi phục được toàn phần,
Còn lời nói dối chôn ngài xuống
Tại đất Ce-ti mãi chẳng ngừng.*

Lần thứ năm vua lặp lại lời nói dối, và ngay đó bị chìm sâu xuống tận rốn. Vị Bà-la-môn một lần nữa kêu gọi vua xét kỹ và ngâm hai vần kệ:

10. Kẻ ấy chỉ sinh được gái thôi,
Sẽ không sinh được một con trai,
Kẻ nào vẫn cố tình gian dối
Đối đáp vọng ngôn ở giữa đời.

11. Lời thật cùng bao pháp thuật thần,
Đại vương hồi phục được toàn phần,
Còn lời nói dối chôn ngài xuống
Tại đất Ce-ti mãi chẳng ngừng.

Vua cũng không quan tâm, cứ lặp lại lời nói dối lần thứ sáu và chìm xuống tận ngục. Vị Bà-la-môn kêu gọi khẩn thiết một lần nữa và ngâm hai vần kệ:

12. Bầy con không ở với người kia,
Ở khắp mọi nơi chúng chạy xa,
Người vẫn cố tình ưa nói dối,
Đáp lời hỏi với dạ gian tà.

13. Lời thật cùng bao pháp thuật thần,
Đại vương hồi phục được toàn phần,
Còn lời nói dối chôn ngài xuống
Tại đất Ce-ti mãi chẳng ngừng.

Do thân cận ác bằng hữu, vua xem thường các lời trên và nói dối lần thứ bảy. Sau đó mặt đất há miệng ra và lửa địa ngục Avìci bùng lên kéo vua xuống.

14. Chuyện kẻ bị truyền bởi trí nhân,
Vị vua từng bước giữa không trung,
Chìm thân, bị nuốt vào lòng đất
Ngay đúng ngày quy định số phần.

15. Vây trí nhân không thể tán đồng
Dục tham xuất hiện ở trong lòng,
Người nào ly dục, tâm thanh tịnh,
Lời nói sẽ luôn giữ vững vàng.

Đây là hai vần kệ phát xuất từ Trí tuệ Tối thắng của đức Phật.

Quần chúng kinh hãi bảo nhau:

- Quốc vương Ceti phỉ báng bậc hiền nhân và nói dối nên đã bị đọa vào ngục Avìci.

Năm vị vương tử của vua đến gặp vị Bà-la-môn và nói:

- Xin Tôn sư giúp chúng đệ tử.

Vị Bà-la-môn đáp:

- Phụ vương của các vị đã hủy diệt Chân lý, nói dối và phỉ báng hiền nhân: do vậy ngài đã vào hỏa ngục Avici. Nếu công lý bị hủy diệt, nó sẽ hủy diệt lại ta. Các vị không được cư trú tại đây nữa.

Ngài lại bảo vị thái tử:

- Nay Điện hạ thân yêu, Hãy rời kinh thành bằng cổng Đông và tiếp tục đi thẳng, chàng sẽ thấy một vương tượng toàn trắng nằm phủ phục, thân chạm vào mặt đất ở bảy chỗ: hai ngà, vòi, và bốn chân. Đó là dấu hiệu để chàng dựng kinh và cư trú tại nơi ấy. Tên kinh đô ấy sẽ là Hatthipura (Tượng Thành)

Ngài bảo vương tử thứ hai:

- Điện hạ rời đây bằng cổng Nam và đi thẳng đến khi thấy một vương mã thuần bạch, đó là dấu hiệu để chàng dựng kinh đô và cư trú tại nơi ấy. Kinh đô ấy sẽ được gọi là Assapura (Mã Thành).

Ngài bảo vương tử thứ ba:

- Điện hạ rời đây bằng cổng Tây và đi thẳng tới khi thấy một sư tử có bờm, đó là dấu hiệu để chàng dựng kinh đô và cư trú tại nơi ấy. Kinh đô ấy sẽ được gọi là Sihapura (Sư Thành).

Ngài bảo vị vương tử thứ tư:

- Điện hạ rời đây bằng cổng Bắc và đi thẳng cho đến khi thấy một bánh xe làm toàn bằng ngọc, đó là dấu hiệu để chàng dựng kinh đô và cư trú tại nơi ấy. Kinh thành ấy sẽ được gọi là Uttarapancala (Thượng Luân Thành).

Ngài bảo vị vương tử thứ năm:

- Điện hạ không thể ở đây. Vậy hãy xây một đền thờ lớn trong kinh thành này, rồi đi về phía Tây bắc, và đi thẳng cho đến khi thấy hai ngọn núi đập vào nhau gây tiếng động "daddara", đó sẽ là dấu hiệu để chàng dựng kinh đô và cư trú nơi ấy. Thành ấy sẽ được gọi là Daddarapura (Thành Daddara).

Cả năm vương tử đều ra đi, theo các dấu hiệu kia dựng kinh đô và an trú ở đó.

*

Khi Pháp thoại chấm dứt, bậc Đạo Sư bảo:

- Nay các Tỷ-kheo, đây không phải là lần đầu Devadatta nói dối và bị chìm vào lòng đất.

Rồi ngài nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy vua Ceti là Devadatta và Bà-la-môn Kapila là Ta.

-ooOoo-